

Số: 53/2022/QĐST- HNGĐ

Quận 4, ngày 02 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 260/2021/TLST – HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Hải L, sinh năm 1989

Địa chỉ: 64/35 A, Phường B, Quận C, Tp. Hồ Chí Minh

Bị đơn: ông Thích Huy H, sinh năm 1974

Địa chỉ: 183A10/6N D, Phường E, Quận C, Tp. HCM

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Hải L và ông Thích Huy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Hải L và ông Thích Huy H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 99/2010 do Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 29/9/2010)

- Về con chung: Bà Trần Thị Hải L và ông Thích Huy H xác nhận quá trình chung sống ông bà có 01 con chung tên Thích Kim B, sinh ngày 22/11/2010. Khi ly hôn hai bên thoả thuận giao con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, ông H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 02/2022.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở, nhưng ông không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng: Bà Trần Thị Hải L và ông Thích Huy H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân hòa giải thành là 150.000 đồng, bà L nhận nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0008548 ngày 22/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 4. Hoàn trả cho bà L số tiền là 150.000 đồng. Ông H phải chịu án phí cấp dưỡng định kỳ số tiền là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTp. HCM;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Cơ quan cấp giấy chứng nhận ĐKKH;
- Lưu VP – HS.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thủy Tiên